

Số: 43/2021/QĐST-HNGĐ

Hà Trung, ngày 12 tháng 5 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀ TRUNG, TỈNH THANH HÓA

Căn cứ vào Điều 212; 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 61/2021/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 4 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Anh Nguyễn Văn M, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Thôn T, xã H, huyện H, tỉnh T.

2. Chị Hoàng Thị T, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Thôn T, xã H, huyện H, tỉnh T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về hôn nhân: Anh Nguyễn Văn M và chị Hoàng Thị T kết hôn trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện H, tỉnh T ngày 30/9/2011. Vợ chồng chung sống hòa thuận hạnh phúc đến năm 2014 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống nên vợ chồng xảy ra cãi chửi nhau từ đó tình cảm vợ chồng không còn. Anh M và chị T sống ly thân từ năm 2014 cho đến nay. Ngày 27/4/2021 xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên anh M, chị T có đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn. Nay anh Nguyễn Văn M và chị Hoàng Thị T không thay đổi ý kiến và đề nghị Tòa án công nhận sự thuận tình ly hôn.

[2]. Về con chung: Anh Nguyễn Văn M và chị Hoàng Thị T thừa nhận vợ chồng có một con chung, cháu tên là Nguyễn Quỳnh M, sinh ngày 19/3/2013. Anh M và chị T thỏa thuận anh Minh trực tiếp nuôi dưỡng cháu M, chị T không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh M.

[3] Về tài sản chung: Anh M và chị T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. Về lệ phí: Anh M và chị T thỏa thuận, anh M chịu toàn bộ tiền lệ phí sơ thẩm.

[5]. Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận giữa anh Nguyễn Văn M và chị Hoàng Thị T được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 04 tháng 5 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn M và chị Hoàng Thị T.

- Về con chung: Anh Nguyễn Văn M và chị Hoàng Thị T thừa nhận vợ chồng có một con chung, cháu tên là Nguyễn Quỳnh M, sinh ngày 19/3/2013. Anh M và chị T thỏa thuận anh M trực tiếp nuôi dưỡng cháu M, chị T không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh M. Chị T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Chị T không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục con của anh M.

- Về tài sản chung: Anh Nguyễn Văn M và chị Hoàng Thị T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Văn M phải chịu 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí anh M đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số AA/2019/0009350 ngày 27/4/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa. Anh Nguyễn Văn M đã nộp đủ tiền lệ phí sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa.
- VKSND huyện Hà Trung;
- Chi cục THADS huyện Hà Trung;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trịnh Thanh Hương